HIỆP ĐỊNH HỢP TÁC KINH TẾ KỸ THUẬT
GIỮA
CHÍNH PHỦ NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
VÀ
CHÍNH PHỦ NƯỚC CỘNG HOÀ NHÂN DÂN TRUNG HOA

Chính phủ nước Cộng hoà Xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ nước Cộng hoà Nhân dân Trung Hoa, nhằm phát triển hơn nữa mối quan hệ hữu nghị và hợp tác kinh tế kỹ thuật giữa hai nước, ký kết Hiệp định này với những điều khoản sau:

Điều I

Xuất phát từ nhu cầu phát triển kinh tế quốc dân của Chính phủ nước Cộng hoà Xã hội chủ nghĩa Việt Nam, Chính phủ nước Cộng hoà Nhân dân Trung Hoa cung cấp cho Chính phủ nước Cộng hoà Xã hội chủ nghĩa Việt Nam khoản viện trợ không hoàn lại 50 triệu Nhân dân tệ.

Điều II

Khoản viện trợ nói trên sẽ được sử dụng vào các dự án do Chính phủ hai nước thoả thuận.

Điều III

Những quy định cụ thể về tài chính để thực hiện Hiệp định này do Bộ Tài chính Việt Nam và Ngân hàng phát triển quốc gia Trung Quốc được Chính phủ Trung Quốc chỉ định bàn bạc và ký kết sau.

Điều IV

Hiệp định này có hiệu lực kể từ ngày ký cho đến khi hai bên thực hiện xong tất cả những nghĩa vụ liên quan đến Hiệp định.

Hiệp định này ký ngày 22 tháng 8 năm 2006 tại Bắc Kinh, làm thành hai bản, mỗi bên giữ một bản, mỗi bản viết bằng tiếng Việt và tiếng Trung. Hai văn bản này đều có giá trị ngang nhau.

Thay mặt	**Thay mặt**
Chính phủ nước CHXHCN Việt Nam	Chính phủ nước CHND Trung Hoa
Vương Văn Đoan	Liêu Hiểu Kỳ
Thứ trưởng Bộ Kế hoạch Đầu tư	Thứ trưởng Bộ Thương mại

中华人民共和国政府和越南社会主义共和国政府经济技术合作协定

中华人民共和国政府和越南社会主义共和国政府，为进一步发展两国友好关系和经济技术合作，签订本协定，条文如下：

第一条

根据越南社会主义共和国政府发展国民经济的需要，中华人民共和国政府向越南社会主义共和国政府提供 5000 万元人民币无偿援助。

第二条

上述援款用于两国政府商定的项目。

第三条

有关实施本协定的帐务处理细则，由中国政府指定的国家开发银行和越南财政部另行商定。

第四条

本协定自签字之日起生效，有效期至双方履行完毕本协定规定的一切义务之日止。

本协定于二 OO 六年八月二十二日在北京签订，共两份，双方各执一份，每份都用中文、越文写成，两种文本同等作准。

中华人民共和国政府
代　　表

越南社会主义共和国政府
代　　表